

Số 01/BC-ĐHHD

Thanh Hóa, ngày 03 tháng 01 năm 2012

BÁO CÁO
Tổng kết công tác tuyển sinh năm 2011

Thực hiện Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 24/2/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc thẩm định và công nhận chỉ tiêu kế hoạch đào tạo năm 2011; Quyết định số 22/QĐ-BGDĐT ngày 10/3/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ, đại học, cao đẳng hệ chính quy, trung cấp chuyên nghiệp; đại học, cao đẳng hệ VLVH, Trường Đại học Hồng Đức đã tổ chức các kỳ thi tuyển sinh với các kết quả đạt được như sau:

I. KẾT QUẢ MỘT SỐ CÔNG TÁC CHÍNH CỦA KỲ THI

1. Thời gian các đợt tuyển sinh

- Trong năm 2011, Nhà trường đã tổ chức 3 kỳ tuyển sinh với 4 đợt, trong đó:
- Tuyển sinh đào tạo thạc sĩ: tổ chức vào ngày 11-12-13/3/2011.
 - Tuyển sinh ĐH, CĐ hệ chính quy: có 2 đợt thi (Đợt I vào các ngày 3-4-5/7 và Đợt II vào 8-9-10/7/2011); Tổ chức xét tuyển TCCN vào ngày 10/9/2011.
 - Tuyển sinh hệ liên thông, VLVH, VB2: có 2 đợt thi (Đợt I vào các ngày 23-24/4 và Đợt II vào 12-13/11/2011).

2. Công tác tuyên truyền tuyển sinh

Trong năm 2011, Nhà trường đã thực hiện nhiều giải pháp về công tác tuyên truyền để nhân dân, thí sinh biết và lựa chọn ngành nghề đào tạo, đăng ký dự thi vào các ngành tuyển sinh của Nhà trường, những công việc và kết quả cụ thể:

- Sau khi có Quyết định của Bộ GD&ĐT, Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc thẩm định và công nhận chỉ tiêu kế hoạch đào tạo năm 2011, Nhà trường đã có các văn bản Hướng dẫn thí sinh đăng ký tuyển sinh vào Trường ĐH Hồng Đức và được công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, website của Nhà trường.

- Trước mỗi kỳ thi ít nhất 2 tháng, Nhà trường đều gửi Thông báo tuyển sinh đến các trường phổ thông, các phòng giáo dục trong tỉnh, sở GD&ĐT các tỉnh và các cơ quan, ban ngành trong tỉnh; các thông báo và thông tin tuyển sinh đều được đăng trên truyền hình Thanh Hoá, báo Thanh Hoá và một số báo trung ương, địa phương và Website của Nhà trường.

- Nhà trường đã thành lập Ban tuyên truyền tuyển sinh, triển khai in tờ rơi, tổ chức các đoàn tuyên truyền tuyển sinh đến các trường phổ thông, các huyện trong tỉnh để tuyên truyền giới thiệu về công tác tuyển sinh năm 2011. Các hoạt động tuyên truyền ngoài trường đã để lại dấu ấn tốt đối với thí sinh.

- Sau mỗi đợt xét tuyển, các kết quả xét tuyển và chỉ tiêu tuyển sinh đều được công bố công khai trên Website của Nhà trường, đăng trên báo Thanh Hoá, và một số báo khác. Đối với tuyển sinh hệ chính quy, đã thực hiện công khai và

cập nhật thường xuyên danh sách thí sinh đăng ký xét tuyển trên Website theo đúng quy định của Bộ GD&ĐT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho thí sinh có điều kiện lựa chọn ngành nghề đào tạo.

3. Công tác chuẩn bị cho các kỳ thi

- Trước mỗi kỳ thi, Hiệu trưởng Nhà trường ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh (HĐTS), các ban giúp việc Hội đồng tuyển sinh. HĐTS có trách nhiệm chuyên bị đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, địa điểm tổ chức thi, công tác bảo vệ, an ninh, an toàn đảm bảo đáp ứng tốt mọi yêu cầu, điều kiện tổ chức kỳ thi.

- HĐTS nhà trường đã ban hành hệ thống các quyết định, văn bản hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh 2011, quy định trách nhiệm, quyền hạn cụ thể đối với từng thành viên HĐTS (*83 loại văn bản, biểu mẫu, quy định*).

- Đối với tuyển sinh hệ chính quy (tháng 7/2011): Đã chuẩn bị cho 2 đợt thi với 368 phòng thi, 15 điểm thi cho 11.735 TS (Đợt I: 145 phòng thi, 6 điểm thi, 4.635 TS; Đợt II: 223 phòng thi, 9 điểm thi, 7.100 TS). Ngoài việc tổ chức thi tại trường, Nhà trường đã ký hợp đồng với các cơ sở có đủ điều kiện và đảm bảo cho kỳ thi.

- Đối với tuyển sinh đào tạo thạc sĩ, liên thông, vừa làm vừa học và văn bằng 2: Tổ chức thi tuyển sinh tại trường, các điều kiện phòng thi, cơ sở vật chất đều được chuẩn bị đảm bảo.

- Các loại văn phòng phẩm, bao bì, biểu mẫu, giấy thi, giấy nháp được chuẩn bị đầy đủ đúng quy định của Bộ GD&ĐT, đảm bảo chất lượng, thuận lợi trong việc sử dụng cho các điểm thi.

- Căn cứ nhu cầu nhân lực, trực HĐTS đã xây dựng kế hoạch điều động nhân lực; Nhà trường có văn bản gửi các sở, ban, ngành có liên quan phối hợp phục vụ kỳ thi; phối hợp Công an tỉnh, Công an Thành phố kiểm tra điều kiện đảm bảo an ninh, an toàn tại các điểm thi, nơi in sao đề thi, xây dựng kế hoạch cụ thể bảo vệ trật tự an toàn cho kỳ thi.

4. Công tác tổ chức thi

- Công tác coi thi

+ Đối với tuyển sinh hệ chính quy: Căn cứ lịch thi của Bộ GD&ĐT và khối thi, nhà trường tổ chức 2 đợt thi:

Đợt I (3,4,5/7/2011): Khối A.

Đợt II (8,9,10/7/2011): Khối B, C, D, M; Thi năng khiếu khối M vào ngày 11,12/7/2011.

Tổng hợp số liệu 2 đợt thi: Tổ chức thi tại 15 điểm thi, với 368 phòng thi, có 9.545 thí sinh dự thi/11.735 thí sinh ĐKDT đạt tỷ lệ 81,34%. Số thí sinh vi phạm quy chế thi: 06 (trong đó: Khiển trách 0, Cảnh cáo 2, Đình chỉ 4).

+ Đối với tuyển sinh đào tạo thạc sĩ (tháng 3/2011): có 3 chuyên ngành tổ chức tuyển sinh (Toán giải tích, Trồng trọt, Văn học Việt Nam) với 78 thí sinh dự thi.

+ Đối với tuyển sinh hệ liên thông, VLVH, VB2: đã tổ chức 2 đợt tuyển sinh. Đợt I: tổ chức thi tuyển 12 ngành-bậc; có 964 hồ sơ đăng ký, có 765 thí sinh đến dự thi, có 30 phòng thi, có 8 thí sinh bị đình chỉ. Đợt II: tổ chức thi tuyển 19

ngành- bậc; có 1872 hồ sơ đăng ký, có 1383 thí sinh đến dự thi và 179 xét tuyển, số phòng thi 57, có 16 thí sinh bị đình chỉ.

Công tác coi thi đã được tổ chức đảm bảo nghiêm túc, đúng quy chế.

- **Việc bảo vệ kỳ thi:** Được sự quan tâm, xây dựng phương án cụ thể, chặt chẽ của Công an tỉnh, công an Thành phố, Cảnh sát PC22, phòng PA83, công an phường Đông Sơn, phường Đông Vệ nơi trường đóng, công an các phường có điểm thi, cán bộ bảo vệ của trường, lực lượng bảo vệ kỳ thi được bố trí tại các điểm thi, khu vực làm đề và chấm thi đảm bảo an toàn tuyệt đối.

- **Về đề thi:**

+ Tuyển sinh chính quy: Cả 2 đợt thi đều dùng đề thi chung của Bộ GD&ĐT; các môn thi trắc nghiệm HĐTS đã có văn bản hướng dẫn thêm về qui trình và cách phát đề thi trắc nghiệm cho thí sinh. Quy trình nhận, sao in đề, chuyên giao đề thi trong các buổi thi từ Ban đề thi đến Ban coi thi, đến các điểm thi, phòng thi và đến từng thí sinh được HĐTS chỉ đạo chặt chẽ, thực hiện theo đúng Quy chế của Bộ GD&ĐT, đảm bảo chế độ bảo mật, an toàn. Đề thi phát đến từng thí sinh được in ấn rõ ràng. Riêng đề thi năng khiếu khối M do trường tự ra, thực hiện đúng quy định của Bộ GD&ĐT.

- Tuyển sinh đào tạo thạc sĩ, hệ liên thông, VLVH và VB2: Nhà trường tự ra đề, nội dung thi, quy trình ra đề, in sao đề đều được thực hiện đúng quy định của quy chế tuyển sinh.

Đánh giá chung về tình hình thi

- Công tác tổ chức thi được tổ chức nghiêm túc, đúng quy chế, an toàn, đảm bảo chất lượng. Các cán bộ làm nhiệm vụ thi làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, đảm bảo đúng quy trình, quy chế thi, kịp thời ngăn chặn các hiện tượng vi phạm quy chế thi, được các đoàn thanh tra, thí sinh và phụ huynh đánh giá tốt chức kỳ thi nghiêm túc, công bằng. So với kỳ thi năm trước các sai sót giảm nhiều, tuy vậy vẫn còn một số hạn chế trong khâu coi thi như: Một số ít cán bộ coi thi yếu về nghiệp vụ, phát thừa giấy thi, ký trước giấy thi, giấy nháp, thu bài còn lúng túng, tuy nhiên đã được khắc phục kịp thời.

- Thí sinh được phổ biến: nội quy, quy chế, thông báo lịch thi, thời gian thi, hiệu lệnh cho từng đợt thi, điều chỉnh sửa sai. Đa số thí sinh có ý thức thực hiện nghiêm túc quy chế thi. Số thí sinh vi phạm quy chế thi ít hơn những năm trước (chính quy: 0,06%; các hệ khác 0,92%).

- Công tác tiếp sức mùa thi của sinh viên tình nguyện để đầu ấn tốt đẹp đối với thí sinh dự thi, tạo điều kiện thuận lợi về phương tiện, nơi ăn, ở, đi lại cho thí sinh và người nhà thí sinh dự thi.

5. Công tác tổ chức chấm thi

5.1. Công tác kiểm bài, dồn túi, đánh phách

Thực hiện theo quy trình chặt chẽ, có văn bản quy định được phát đến từng thành viên thư ký. Phòng đề bài thi được bảo vệ 24/24 giờ, 4 khoá độc lập (2 khoá phòng đề bài thi do 2 thư ký giữ, 1 khoá thùng bài do trưởng tổ chấm, 1 khoá công vào khu vực đề bài thi do bảo vệ giữ). Cán bộ thư ký kiểm bài, dồn túi, đánh phách làm việc độc lập, tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện nghiêm túc các quy định của quy trình, quy chế tuyển sinh; tuy vậy trong khâu làm phách cũng

còn có trường hợp trùng hoặc lệch phách, song đều được phát hiện và xử lý đảm bảo đúng bài làm của thí sinh.

5.2. Công tác chấm thi

Nhà trường tổ chức chấm tập trung tại trường. Công tác chấm thi được HĐTS xây dựng kế hoạch chặt chẽ phù hợp với thực tiễn của Nhà trường và quy chế tuyển sinh.

- Cán bộ chấm thi đều là giảng viên của Nhà trường; riêng môn Toán của tuyển sinh chính quy đã mời thêm 09 học viên cao học của trường, là các giáo viên toán giảng dạy lâu năm ở các trường THPT tham gia chấm. Cán bộ làm nhiệm vụ chấm thi có tinh thần trách nhiệm cao, chấp hành nghiêm các quy định của ban chỉ đạo chấm thi, thực hiện đúng quy chế tuyển sinh.

- Đối với chấm các môn tự luận, trước khi chấm, từng tổ chấm đã thảo luận đáp án, chấm chung và thống nhất một số nguyên tắc về xử lý các tình huống để đảm bảo chấm bài được chính xác. Quá trình chấm, các tổ chấm thực hiện đảm bảo theo quy trình chấm 2 lần độc lập, tại các phòng tách biệt; việc giao bài chấm cho CBCT theo hình thức bốc thăm nguyên túi. Mỗi tổ chấm có từ 1 đến 2 thư ký theo dõi chấm, Ban thư ký đã thực hiện nghiêm túc kiểm tra việc xử lý các vòng chấm; ngoài cán bộ thư ký theo dõi chấm còn có CB Thanh tra được bố trí theo dõi các tổ chấm, khu vực chấm.

- Đối với các môn thi trắc nghiệm: Tổ xử lý trắc nghiệm đã thực hiện việc chấm thi, xử lý số liệu theo quy trình, quy chế tuyển sinh; đảm bảo tính bảo mật tuyệt đối.

Đánh giá về công tác chấm thi: Ban chấm thi đã thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian (ngày 22/7/2011 đã chấm xong), đảm bảo đúng quy trình, quy chế và quy định của HĐTS, đảm bảo chính xác, khách quan, an toàn, đúng tiến độ và công bố công khai kết quả cho thí sinh.

5.3. Công tác chấm lại (phúc khảo)

Nhà trường đã có thông báo đến thí sinh có nguyện vọng phúc khảo bài thi nộp đơn theo quy định:

- Đối với tuyển sinh chính quy: Tổ chức chấm lại 27 bài của 20 thí sinh có đơn. Kết quả chấm lại có 02 bài điều chỉnh điểm (Toán 1 bài, Văn 1 bài), nguyên nhân: do CBCT khi thống nhất điểm cộng sót. Đối chiếu với điểm chuẩn NV1 có 02 thí sinh trúng tuyển sau phúc khảo.

- Đối với tuyển sinh thạc sĩ: Tổ chức chấm lại 4 bài của 2 thí sinh, có 1 bài thay đổi điểm do chấm sót ý, đối chiếu với điểm trúng tuyển có 1 thí sinh chấm lại trúng tuyển.

- Đối với tuyển sinh hệ liên thông, VLVH, VB2: tổ chức lại 2 bài của 1 thí sinh, kết quả thí sinh trúng tuyển sau khi chấm phúc khảo (do cán bộ cộng nhầm điểm).

Công tác chấm lại đảm bảo đúng quy trình theo quy chế hiện hành, đã tổ chức rút bài, kiểm tra, tổ chức chấm và đối thoại đúng quy chế và thời gian quy định.

6. Công tác thanh, kiểm tra

- Mỗi đợt tuyển sinh, Hiệu trưởng Nhà trường ra quyết định thành lập Đoàn thanh tra thi tuyển sinh độc lập với Hội đồng tuyển sinh.

- Đoàn thanh tra của Nhà trường đã kết hợp với thanh tra các cấp tiến hành thanh tra thi tuyển sinh nghiêm túc, đúng quy chế; hỗ trợ tích cực cho kỳ thi đạt kết quả.

- Đoàn Thanh tra đã tiến hành giám sát quá trình tổ chức thi, chấm thi, tính hợp pháp bài thi, hồ sơ trúng tuyển nhập học đúng quy định của công tác thanh tra.

7. Công tác thông báo kết quả và triệu tập thí sinh trúng tuyển

- Sau mỗi kỳ thi, HĐTS đã họp xác định điểm trúng tuyển đúng quy định. Kết quả tuyển sinh và danh sách thí sinh trúng tuyển được công bố công khai trên Website Nhà trường và các hệ thống bảng tin.

- Ban tiếp sinh đã triệu tập thí sinh trúng tuyển đúng quy định và tổ chức nhập học cho thí sinh đúng thời gian; chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất và nhân lực làm công tác tiếp sinh đảm bảo chính xác, thuận lợi cho thí sinh nhập học.

- Công tác tiếp sinh, do các khoa trực tiếp thực hiện trên cơ sở chỉ đạo, theo dõi của Ban tiếp sinh trường. Các ban tiếp sinh của các khoa đã thực hiện tốt các quy định không gây phiền hà cho người nhập học, đảm bảo nhanh, gọn đúng đối tượng. Nhà trường thành lập Hội đồng sức khỏe để kiểm tra xác định và có kết luận cuối cùng.

Kết quả TS nhập học:

TT	Bậc	Chỉ tiêu	Gọi		Nhập		Ghi chú
			Số lượng	Tỷ lệ so chỉ tiêu %	Số lượng	Tỷ lệ so chỉ tiêu %	
I	Sau đại học	80	64	80,0	63	78,75	
1	Thạc sĩ	80	64	80,0	63	78,75	
II	Hệ chính quy	2.990	2.988	99,93	2.452	82,01	Cử tuyển: 22, Dự bị: 2, Địa chỉ: 66, Lào: 23
1	Đại học	1.850	1.825	98,65	1.568	84,76	
2	Cao đẳng	940	904	96,17	673	71,60	
3	Trung cấp	200	259	129,50	211	105,50	
II	LT, VLVH, VB2	1.680	2.224	132,38	1.771	105,42	
1	Đợt I		777	46,25	651	38,75	12 ngành
2	Đợt II		1.447	86,75	1.120	66,67	19 ngành
TỔNG CỘNG		4.750	5.276	111,74	4.286	90,23	

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Thường trực UBND tỉnh, sự phối kết hợp của các sở, ban ngành chức năng, các phường, các trường phổ thông có đặt điểm thi, sự tham gia tích cực của Thanh niên tình nguyện, nhà trường đã thực hiện các kỳ thi tuyển sinh đạt kết quả tốt trong tất cả các khâu.

- Thực hiện nghiêm túc Quy chế tuyển sinh, các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và UBND tỉnh Thanh Hoá về tuyển sinh; nhà trường đã cụ thể hoá các văn bản, quy trình để chỉ đạo, hướng dẫn từng khâu công việc của kỳ thi; quán triệt cho cán bộ, giảng viên, sinh viên, thí sinh nhận thức đầy đủ, sâu sắc ý nghĩa và tầm quan trọng của kỳ thi. Nhà trường đã chủ động phối, kết hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong tỉnh, các đơn vị trong và ngoài trường để tổ chức kỳ thi đảm bảo an ninh, an toàn, đạt hiệu quả cao.

- Công tác tuyển sinh năm 2011 cơ bản đảm bảo chỉ tiêu (đối với hệ chính quy: 82,01%; hệ LT,VLVH, VB2: 105,42%), thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh, đạt mục tiêu của kỳ thi: các hoạt động từ thu hồ sơ, tổ chức thi, chấm thi, thông báo xét tuyển, định điểm xét tuyển được nhà trường triển khai khoa học, công khai, đảm bảo đúng Quy chế, đúng đối tượng, khách quan chính xác, công bằng và an toàn. Hồ sơ trúng tuyển của sinh viên đủ thủ tục, sắp xếp khoa học.

- Tuy nhiên còn có những khâu cần rút kinh nghiệm cho năm sau:

+ Một số ít cán bộ coi thi yếu về nghiệp vụ, phát thừa giấy thi, ký trước giấy thi, giấy nhập, thu bài còn lúng túng.

+ Kết quả tuyển sinh đối với hệ chính quy: bậc ĐH có 09/24 ngành, bậc CĐ 2/13 ngành đủ hoặc vượt chỉ tiêu; còn một số ngành thiếu nhiều so với chỉ tiêu (ĐHSP: Vật lý, Sinh học, Lịch sử, Tiếng Anh; ĐH Công nghệ thông tin, ĐH Văn học, ĐH Lịch sử, các ngành khối NLNN, Kỹ thuật công trình; CĐSP: Toán-Tin, Sinh-TN, CĐ: Công nghệ thông tin, Kỹ thuật điện-điện tử, Quản lý đất đai); một số ngành không tuyển được (ĐH Lịch sử, ĐHSP Hóa, CĐSP Hóa-TN, CĐSP Lý-TN, GDTC), mặc dù điểm tuyển NV1,2,3 chỉ ở mức điểm sàn; đặt ra trong công tác xây dựng kế hoạch mở ngành đào tạo cho năm 2012 cần quan tâm đến việc xét nhu cầu xã hội, công tác tuyên truyền tuyển sinh.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP VỀ CÔNG TÁC TUYỂN SINH NĂM 2012

1. Tăng cường công tác tuyên truyền về tuyển sinh để thí sinh, phụ huynh học sinh hiểu biết về chỉ tiêu tuyển sinh, ngành đào tạo và quy trình đăng ký dự thi. Tăng cường tổ chức hoạt động giao lưu, tuyên truyền tuyển sinh tại các trường THPT, tạo dấu ấn cho người học về Nhà trường.

2. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của mỗi cán bộ, giảng viên và nhân viên trong công tác tuyển sinh.

3. Tăng cường làm việc với các địa phương để xác định nhu cầu, ngành đào tạo và tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu.

4. Thực hiện nghiêm túc các quy định, quy chế, quy trình trong công tác tuyển sinh, công khai kịp thời các thông tin liên quan đến công tác tuyển sinh năm 2012.

5. Tăng cường công tác quản lý đào tạo; thực hiện đổi mới phương pháp dạy, học, kiểm tra đánh giá nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu của xã hội./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để b.c);
- UBND tỉnh Thanh Hóa (để b.c);
- Sở Giáo dục và Đào tạo Thanh Hóa (để b.c);
- Các đơn vị trong trường;
- Thành viên HĐTS;
- Lưu: VT, ĐT, HĐTS.

HIỆU TRƯỞNG

Đã ký

Nguyễn Mạnh An

Thanh Hóa, ngày 03 tháng 01 năm 2012

KẾT QUẢ TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2011
(đợt thi ngày 11, 12, 13 tháng 3 năm 2011)

Ngành ĐKDT	Chỉ tiêu	Số ĐKDT	Số DT	Điểm tuyển	Số TS trúng tuyển	Số TS nhập học	Ghi chú
Toán giải tích	20	45	41	11,25	28	28	
Trồng trọt	20	20	16	11,25	16	16	
Văn học Việt Nam	20	28	21	13,50	20	19	
Ngôn ngữ học	20	0	0		0	0	
Tổng	80	93	78		64	63	

NGƯỜI TỔNG HỢP

HIỆU TRƯỞNG

Đậu Bá Thìn

Nguyễn Mạnh An

Thanh Hóa, ngày 03 tháng 01 năm 2012

KẾT QUẢ TUYỂN SINH ĐH, CĐ NĂM 2011

TT	Ngành đào tạo	Chỉ tiêu	Khối	Mã ĐKDT	Điểm trúng tuyển NV1	Điểm trúng tuyển NV2	Điểm trúng tuyển NV3	Thực tuyển	Đạt tỷ lệ (%)	Cử tuyển, DB, Lào
I	Bậc đại học	1.850						1.568	84,76	
1	Sư phạm Toán học	60	A	101	13,0	13,0	k.tuyển	61	102,67	1
2	Sư phạm Vật lý	60	A	102	13,0	13,0	13,0	20	33,33	1
3	Sư phạm Hoá học	60	A	201	13,0	13,0	k.tuyển	0	0,0	
4	Sư phạm Sinh học	60	B	300	14,0	14,0	14,0	45	75,00	
5	Sư phạm Ngữ văn	60	C	601	14,5	14,5	k.tuyển	85	141,67	2
6	Sư phạm Lịch sử	60	C	602	14,0	14,0	14,0	33	55,0	
7	Sư phạm Địa lý	60	C	603	14,0	14,0	14,0	40	83,33	
8	Sư phạm Tiếng Anh	70	D1	701	17,0	17,0	17,0	34	48,57	1
9	Giáo dục Mầm non	120	M	901	13,0	Không tuyển		182	151,67	
10	Giáo dục Tiểu học	60	D1	900	13,0	13,0	Không tuyển	104	173,33	
			M		13,0	13,0				
11	Văn học	70	C	604	14,0	14,0	14,0	20	28,57	
12	Lịch sử (định hướng QLDT, DT)	60	C	605	14,0	14,0	k.tuyển	0	0,0	
13	Việt Nam học (định hướng HDDL)	70	C	606	14,0	14,0	14,0	47	67,14	
			D1		13,0	13,0	13,0			
14	Địa lý học (định hướng QLTN-MT)	70	A	607	13,0	13,0	Không tuyển	96	137,14	1
			C		14,0	14,0				
15	Xã hội học (định hướng CTXH)	70	C	608	14,0	14,0	Không tuyển	89	127,14	
			D1		13,0	13,0				
16	Kế toán	120	A	401	14,0	Không tuyển		208	173,33	3
			D1		14,0					
17	Quản trị kinh doanh	120	A	402	13,0	13,0	Không tuyển	124	103,33	10
			D1		13,0	13,0				
18	Tài chính - Ngân hàng	120	A	403	13,0	14,0	Không tuyển	182	151,67	10
			D1		13,0	14,0				
19	Chăn nuôi (chăn nuôi-thú y)	60	A	302	13,0	13,0	13,0	21	35,0	5
			B		14,0	14,0	14,0			
20	Nông học (Trồng trọt định hướng CNC)	60	A	305	13,0	13,0	13,0	24	40,0	8
			B		14,0	14,0	14,0			

TT	Ngành đào tạo	Chỉ tiêu	Khối	Mã ĐKDT	Điểm trúng tuyển NV1	Điểm trúng tuyển NV2	Điểm trúng tuyển NV3	Thực tuyển	Đạt tỷ lệ (%)	Cử tuyển, DB, Lào
21	Bảo vệ thực vật	60	A	304	13,0	13,0	13,0	13	21,67	4
			B		14,0	14,0	14,0			
22	Kỹ thuật công trình	120	A	107	13,0	13,0	13,0	55	45,83	
23	Tâm lý học (định hướng QTNS)	60	C	609	14,0	14,0	14,0	51	85,0	
			D1		13,0	13,0	13,0			
24	Công nghệ thông tin	120	A	103	13,0	13,0	13,0	24	20,0	1
II	Bậc cao đẳng (xét tuyển NV2)	940						673	71,60	
1	Sư phạm Toán-Tin	60	A	C65		10,0	10,0	37	61,67	
2	Sư phạm Lý-Thí nghiệm	60	A	C77		10,0	k.tuyển	0	0,0	
3	Sư phạm Hoá-Thí nghiệm	60	A	C66		10,0	k.tuyển	0	0,0	
4	Sư phạm Sinh-Thí nghiệm	60	B	C67		11,0	11,0	25	41,67	
5	Sư phạm Tiếng Anh	40	D1	C75		10,0	10,0	33	82,5	
6	Giáo dục Tiểu học	60	D1	C74		10,0	10,0	33	55,0	
			M			10,0	10,0			
7	Giáo dục Mầm non	120	M	C68		10,0	k.tuyển	69	57,5	
8	Giáo dục thể chất	60	T	C69		10,0	10,0	0	0,0	
			B			11,0	11,0			
9	Quản trị kinh doanh	60	A	C71		10,0	Không tuyển	88	146,67	
			D1			10,0				
10	Kế toán	120	A	C70		10,0	Không tuyển	321	267,50	
			D1			10,0				
11	Công nghệ thông tin	60	A	C76		10,0	10,0	16	26,67	
12	Quản lý đất đai	60	A	C73		10,0	10,0	32	53,33	
			B			11,0	11,0			
13	Công nghệ kỹ thuật điện - Điện tử	120	A	C72		10,0	10,0	19	15,83	
	Tổng ĐH, CĐ	2.790						2.241	80,32	

Ghi chú: Điểm tuyển trên xác định cho thí sinh là học sinh phổ thông ở khu vực 3; thí sinh thuộc khu vực và đối tượng khác tính mức chênh giữa các nhóm đối tượng là 1.0 điểm và giữa các khu vực là 0.5 điểm (đào tạo theo địa chỉ mức chênh giữa các khu vực là 1.0).

Thanh Hóa, ngày 03 tháng 01 năm 2012

KẾT QUẢ TUYỂN SINH HỆ LT, VLVH, VB2 ĐỢT I NĂM 2011
(đợt thi ngày 23, 24 tháng 4 năm 2011)

TT	Ngành	Số hồ sơ ĐKDT	Số thí sinh DT	Điểm tuyển	Số lượng trúng tuyển	Số nhập học	Ghi chú
A	HỆ LIÊN THÔNG	664	592		531	417	
I	Từ CĐ lên ĐH	488	442		405	329	
1	ĐHSP Toán	50	48	13.0	48	43	
2	ĐHGD Mầm non	100	87	10.5	87	86	
3	ĐH Kế toán	187	176	10.0	145	135	
4	ĐH QTKD	40	29	11.5	29		<i>Nhập học T10/2011</i>
5	ĐH Nông học	35	29	11.5	29		<i>Nhập học T10/2011</i>
6	ĐH CNTT	76	73	11.0	68	65	
II	Từ TC lên ĐH	123	111		88	88	
7	ĐH Kế toán	123	111	12.0	88	88	
III	Từ TC lên CĐ	53	39		39		
8	CĐ Kế toán	53	39	13.0	39		<i>Nhập học T10/2011</i>
B	VĂN BẢNG 2-VLVH	146	56		128	76	
9	ĐH Kế toán	146	56	12.0	128	76	74 TS xét tuyển thẳng
C	TỪ TC, THPT LÊN ĐH-VHVL	154	117		117	158	
10	ĐH Kế toán	33	19	14.0	19	24	Có 25 TS trúng tuyển đợt I năm 2010
11	ĐHGD Mầm non	55	46	14.5	46	69	Có 39 TS trúng tuyển đợt I năm 2010
12	ĐHGD Tiểu học	66	52	16.0	52	65	Có 33 TS trúng tuyển đợt I năm 2010
	Tổng cộng đợt I-2011	964	765		777	651	

NGƯỜI TỔNG HỢP

HIỆU TRƯỞNG

Đậu Bá Thìn

Nguyễn Mạnh An

Thanh Hóa, ngày 03 tháng 01 năm 2012

KẾT QUẢ TUYỂN SINH HỆ LT, VLVH, VB2 ĐỢT II NĂM 2011
(đợt thi ngày 12, 13 tháng 11 năm 2011)

TT	Ngành	Số hồ sơ ĐKDT	Số thí sinh DT	Điểm tuyển	Số lượng trúng tuyển	Số nhập học	Ghi chú
A	HỆ LIÊN THÔNG	1.298	1.077		1.001	877	
I	Từ CD lên ĐH	1.013	855		792	680	
1	ĐHSP Toán	61	54	13.0	50	41	
2	ĐHSP Lý	32	29	13.0	26	16	
3	ĐHSP Hóa	41	34	10.0	34	28	
4	ĐHSP Sinh	56	54	15.0	52	41	
5	ĐHSP Ngữ văn	41	38	12.0	36	32	
6	ĐHSP Tiếng Anh	56	46	10.0	46	41	
7	ĐHGD Mầm non	85	81	11.5	79	73	
8	ĐH Kế toán	419	336	9.5	286	224	
9	ĐH QTKD	80	66	12.5	66	77	Có 29 TS trúng tuyển đợt I năm 2011
10	ĐH Nông học	64	58	12.0	58	68	Có 29 TS trúng tuyển đợt I năm 2011
11	ĐH CNTT	78	59	13.5	59	39	
II	Từ TC lên ĐH	230	184		171	150	
12	ĐH Kế toán	156	131	12.0	125	109	
13	DDHGD Mầm non	74	53	13.5	46	41	
III	Từ TC lên CD	55	38		38	47	
14	CD Kế toán	55	38	12.0	38	47	Có 39 TS trúng tuyển đợt I năm 2011
B	VĂN BẢNG 2-VLVH	300	88		256	112	
15	ĐH Kế toán	198	62	10.0	166	77	105 TS xét tuyển thẳng
16	ĐH QTKD	102	26	9.5	90	35	64 TS xét tuyển thẳng
C	TỪ THPT LÊN ĐH-VHVL	274	218		190	131	
17	ĐH Kế toán	48	30	12.5	29	21	
18	ĐH QTKD	61	42	12.0	29	15	
19	ĐH Nông học	165	146	12.0	132	95	
	Tổng cộng đợt II-2011	1.872	1.383		1.447	1.120	

NGƯỜI TỔNG HỢP

HIỆU TRƯỞNG

Đậu Bá Thìn

Nguyễn Mạnh An